

WEEKLY WRAP

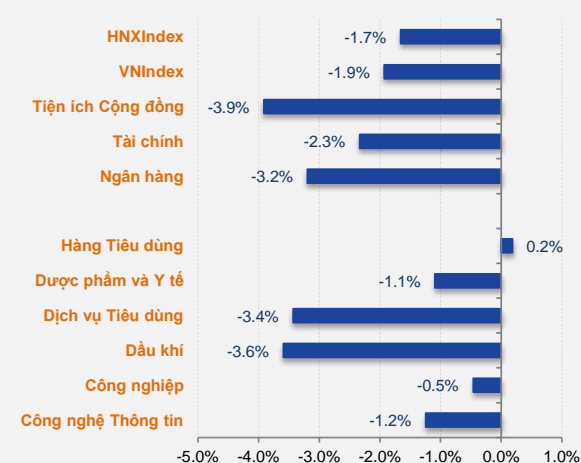
Tuần GD từ: 30/11/2015 - 4/12/2015

| Index Tuần | HOSE | +/- | HNX | +/- |
|----------------------------|---------|----------|---------|----------|
| Thống kê thị trường | | | | |
| Index | 571.6 | ↓ -1.9% | 80.1 | ↓ -1.7% |
| KLGD (trCP) | 568.1 | ↓ -25.9% | 205.8 | ↓ -37.9% |
| GTGD (tỷ VND) | 9,377.7 | ↓ -20.2% | 2,032.2 | ↓ -35.0% |
| Tổng cung (trCP) | 862.3 | ↓ -41.1% | 314.5 | ↓ -30.9% |
| Tổng cầu (trCP) | 883.2 | ↓ -43.2% | 312.8 | ↓ -31.3% |

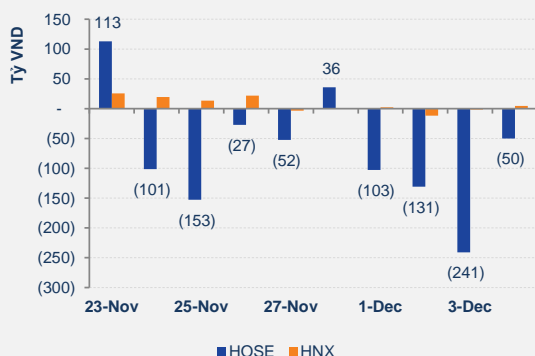
Giao dịch NĐT nước ngoài

| | | | | |
|-----------------|----------|----------|-------|----------|
| KL mua (trCP) | 28.54 | ↓ -25.0% | 2.38 | ↓ -80.3% |
| KL bán (trCP) | 44.19 | ↓ -7.3% | 2.80 | ↓ -21.9% |
| GT mua (tỷ VND) | 778.01 | ↓ -16.3% | 35.50 | ↓ -71.0% |
| GT bán (tỷ VND) | 1,266.60 | ↑ 10.1% | 41.20 | ↓ -10.4% |

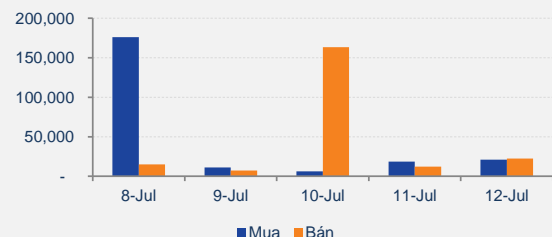
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index trải qua tuần giảm điểm thứ 4 liên tiếp với thanh khoản suy giảm mạnh do tâm lý thận trọng dâng cao. Chốt tuần, VN-Index giảm 1,9%, xuống 571,62 điểm.

Nhóm cổ phiếu dầu khí chốt tuần với mức giảm mạnh do chịu tác động từ diễn biến giá dầu điều chỉnh sâu: GAS (-6,06%), PVD (-4,04%), PGD (-4,23%), PXS (-1,45%).

Nhóm cổ phiếu ngân hàng cũng đồng loạt điều chỉnh trong tuần giao dịch: VCB (-4,51%), BID (-2,35%), CTG (-3,66%), MBB (-0,7%), STB (-2,56%).

Nhóm cổ phiếu mang tính thị trường quay đầu giảm mạnh sau khi tăng khá tốt tuần trước: FLC (-2,41%), JVC (-7,46%), OGC (-7,46%), SHI (-19,76%), FIT (-4,95%).

Nhóm cổ phiếu Bluechips xuất hiện sự phân hóa khá rõ: VNM (-0,81%), FPT (-2,04%), BVH (-10%) trong khi MSN (+4,35%), KDC (+6,18%).

HNX-Index:

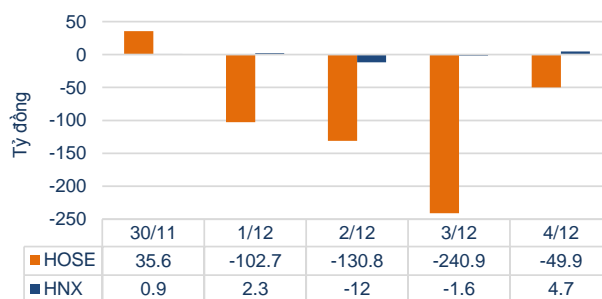
HNX-Index có tuần điều chỉnh giảm thứ 2 liên tiếp. Những nhóm cổ phiếu lớn như dầu khí, chứng khoán, bất động sản hoạt động thiếu tích cực khiến chỉ số lùi dần về mốc 80 điểm. Thanh khoản trên sàn này cũng suy giảm mạnh với lượng giao dịch khớp lệnh giảm tới 65% so với tuần trước đó. Chốt tuần, HNX-Index giảm 1,6%, xuống 80,14 điểm.

Nhóm cổ phiếu dầu khí trên HNX có mức giảm nhẹ hơn trên HSX: PVC (+0,56%), PVB (-2,92%), PVS (-3,5%), PLC đứng giá.

Nhóm cổ phiếu bất động sản đồng loạt giảm trở lại: CEO (-3,8%), SCR (-5,68%), HUT (-2,54%), VCG (-1,71%).

Nhóm cổ phiếu chứng khoán và ngân hàng cũng nằm trong xu hướng giảm của thị trường: VND (-3,03%), BVS (-0,81%), SHS (-2,53%), KLS (-2,9%).

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI



WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 30/11/2015 - 4/12/2015

Khối ngoại có tuần giao dịch âm đậm khi lượng giao dịch giảm cả chiều mua và chiều bán. Tuy nhiên hoạt động mua vào giảm mạnh hơn nhiều so với hoạt động bán ra dẫn đến việc bán ròng trên cả 2 sàn lên tới 494,4 tỷ đồng. Trong đó riêng sàn HSX lượng bán ròng đã lên tới hơn 488 tỷ đồng tập trung vào các mã tiêu biểu như MSN, HAG, STB và VCB.

Trên HSX, MSN bị bán ròng mạnh nhất với khối lượng trên 4,4 triệu đơn vị, trong đó có 3 triệu đơn vị được bán qua phương thức thỏa thuận vào ngày 3/12. HAG, STB và VCB cũng bị bán ròng lần lượt hơn 3,4 triệu, 2,9 triệu và 2,1 triệu đơn vị. Chiều ngược lại, DLG được mua ròng mạnh nhất với hơn 4,5 triệu đơn vị. Đáng chú ý, DLG có giao dịch mua ròng hơn 5 triệu đơn vị vào phiên ngày 30/11. HNG, DXG, STK và VNM cùng được mua ròng nhẹ.

Trên HNX, SHB bị bán ròng mạnh nhất với khối lượng hơn 504 nghìn đơn vị. VND, PVS và SHS bị bán ròng lần lượt hơn 479 nghìn, 425 nghìn và 324 nghìn đơn vị. Chiều ngược lại, khối ngoại chủ yếu mua ròng 2 mã PVC và VKC với khối lượng lần lượt hơn 579 nghìn và 446 nghìn đơn vị.

THÔNG TIN VĨ MÔ TRONG TUẦN

Việt Nam:

Trong tuần qua các số liệu trái chiều tại lĩnh vực sản xuất xuất hiện khi chỉ số PMI giảm xuống mức thấp nhất trong hơn 2 năm, lùi xuống mốc 49,4 điểm trong tháng 11 trong khi chỉ số sản xuất công nghiệp IIP lại tăng tích cực 9,7% - mức cao hơn hẳn so với mức 7,3% và 5,6% so với cùng kỳ các năm 2014 và 2013. Ngành sản xuất chế biến chế tạo đóng góp hơn 70% IIP có mức tăng khá tốt hơn 10,1% là nguyên nhân cơ bản giúp chỉ số này tăng mạnh so với cùng kỳ. Trong khi đó chỉ số niềm tin tiêu dùng được ANZ công bố vừa qua cũng cho thấy những tín hiệu tiếp tục lạc quan của người tiêu dùng trong nước giúp hỗ trợ cho hoạt động mua sắm các đồ dùng thiết yếu trong các tháng cận Tết Nguyên Đán.

Giá xăng tiếp tục điều chỉnh giảm 260 đồng/lít xuống dưới 17.000 đồng/lít vào ngày 3/12. Đây là lần giảm giá xăng thứ 4 liên tiếp và hiện tại giá xăng đã thấp hơn giai đoạn cuối năm ngoái khoảng 1.100 đồng/lít. Điều này sẽ khiến CPI trong tháng 12 nhiều khả năng sẽ không tăng như các năm trước và chỉ số CPI trong cả năm có thể sẽ ở mức thấp kỷ lục - xấp xỉ 1%. Đây là cơ sở để lãi suất được duy trì trong trạng thái ổn định mặc dù nhu cầu vốn đang có xu hướng tăng cao trong dịp cuối năm.

Tỷ giá có tín hiệu ổn định trở lại trong giai đoạn cuối tuần sau khi liên tục giữ ở mức sát trần trong các phiên đầu tuần. Tỷ giá bán ra tại các NHTM cuối ngày 4/12 duy trì quanh ngưỡng 22.520 đồng/USD.

Thanh khoản USD trong hệ thống vẫn đang giữ ở mức ổn định. Thủ tướng mới đây cũng đã chỉ đạo tiếp tục theo dõi chặt tỷ giá và lãi suất nhằm đảm bảo ổn định tình hình vĩ mô. Chúng tôi đánh giá thị trường ngoại hối sẽ tiếp tục biến động cho tới khi FED công bố kết quả về điều chỉnh lãi suất trong cuộc họp diễn ra vào 2 ngày 15, 16/12 tới đây.

Thế giới:

Đồng Nhân dân tệ (CNY) của Trung Quốc sẽ chính thức tham gia giỏ tiền tệ dự trữ quốc tế (SDR) từ ngày 1/10/2016. CNY đã trở thành đồng tiền thông dụng thứ 4 trong thanh toán quốc tế với tỷ lệ 2,79% trong tháng 8 nghĩa là đã vượt JPY. Như vậy SDR hiện nay có 5 đồng tiền bao gồm USD, EUR, GBP, JPY và CNY. Trước mắt động thái này không có tác động nhiều đối với thị trường tài chính quốc tế mà phần nhiều mang tính biểu tượng. Tuy nhiên trong trung hạn đồng CNY sẽ được giao dịch linh hoạt hơn và sẽ tăng giá sau khi chính thức từ 1/10/2016 được đưa vào giỏ tiền tệ, do nhu cầu dự trữ đồng tiền này tăng lên.

Chủ tịch FED phát biểu nâng lãi suất là điều cần thiết: Bà Yellen cho biết tự tin vào triển vọng tăng trưởng kinh tế của Mỹ đồng thời bà cũng cảnh báo duy trì lãi suất ở mức 0 quá lâu sẽ khiến FED phải thắt chặt chính sách tiền tệ quá nhanh khiến thị trường tài chính cũng như tốc độ tăng trưởng kinh tế Mỹ bị gián đoạn. Phát biểu này của bà Janet Yellen là dấu hiệu mới nhất cho thấy FOMC đã chuẩn bị cho việc nâng lãi suất lần đầu tiên kể từ năm 2006 trong cuộc họp sẽ diễn ra ngày 15 – 16/12 tới đây tại Washington.

ECB quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản ở mức rất thấp 0,05% và đẩy lãi suất tiền gửi xuống mức thấp nhất trong lịch sử về -0,3%. Gói QE cũng được gia hạn đến tháng 3/2017 (nếu cần thiết ECB có thể kéo dài hơn) thay vì sẽ kết thúc vào 9/2016. Biện pháp kích thích không được như mong đợi trong bối cảnh khu vực kinh tế Eurozone tiếp tục có dấu hiệu suy yếu khiến giới đầu tư thất vọng khiến đồng EUR tăng giá rất mạnh trong khi thị trường chứng khoán Châu Âu đồng loạt điều chỉnh phiên giao dịch cuối tuần.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT:

VN-Index:



WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 30/11/2015 - 4/12/2015

VN-Index có tuần giảm mạnh thứ 3 liên tiếp, rơi xuống dưới ngưỡng MA50 và tạo thành 1 Falling window tại sát mốc hỗ trợ 570 điểm. Đường -DI và +DI đang phân kỳ rất mạnh tuy nhiên đường ADX đang đi ngang và trend tăng trung hạn vẫn được duy trì cho thấy xu hướng tăng trung hạn vẫn tiếp tục được duy trì.



Đồ thị ngày liên tiếp xuất hiện các mẫu hình Doji, Hammer, Inverted Hammer tại mốc 570 điểm cho thấy giao dịch diễn ra khá giằng co tại vùng giá này. Các chỉ báo kỹ thuật như stochastic, CCI tăng trở lại tại vùng quá bán cũng cố cho trạng thái ổn định của thị trường tại vùng giá hiện tại. Vùng hỗ trợ trong ngắn hạn của VN-Index trong các phiên tới tại 567 – 570 điểm trong khi vùng kháng cự tại 577 – 580 điểm.

HNX-Index:



Đồ thị tuần của HNX-Index tạo thành nền đồ dài sau liên tiếp các tuần tạo thành doji, spinning top cho thấy áp lực điều chỉnh đã mạnh dần lên sau nhiều tuần giao dịch đi ngang trước đó. Chỉ số này cũng đã phá vỡ channel tăng điểm được thiết lập từ đầu tháng 9/2015. Nếu phá vỡ mốc hỗ trợ 80 điểm, chỉ số này có khả năng sẽ lùi về test lại mốc 79 điểm trong ngắn hạn.



Đồ thị ngày của HNX-Index cũng rơi xuống dưới đường SMA50 sau phiên điều chỉnh mạnh đầu tuần. Tuy nhiên việc liên tục hình thành các mẫu hình doji và spinning top cho thấy trạng thái giao dịch giằng co của chỉ số này lại diễn ra tại vùng giá hiện tại. Chỉ số này vẫn chưa phá vỡ channel giảm ngắn hạn và nằm trên mốc hỗ trợ 80 điểm. Mốc kháng cự ngắn hạn quanh vùng 80.8 – 81 điểm trong khi mốc hỗ trợ trong ngắn hạn tại 80 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau phiên giảm mạnh đầu tuần, VN-Index bước vào trạng thái giao dịch đi ngang quanh vùng 570 điểm sau khi lần lượt mất các mốc hỗ trợ tại 600 và 590 điểm trong tuần giao dịch trước đó. Trong bối cảnh áp lực margin tại các CTCK tiếp tục duy trì ở mức khá cao, khối ngoại bán ròng tuần thứ 4 liên tiếp đã khiến tâm lý thận trọng dâng cao đẩy thanh khoản liên tục suy yếu. Tổng lượng giao dịch khớp lệnh 2 sàn trong tuần giao dịch 30/11 – 4/12 giảm tới gần 60% so với tuần trước trong đó ngoại trừ phiên đầu tuần, 4 phiên giao dịch còn lại thanh khoản đều rơi xuống dưới ngưỡng bình quân 2.000 tỷ/phiên. Tuy vậy trạng thái vận động của đa số các cổ phiếu đã có dấu hiệu cân bằng trở lại giúp các phiên điều chỉnh sâu không diễn ra. VNM, VCB, BID, CTG – các mã chiếm tới 60% số điểm giảm của VN-Index trong tuần trước đều đã quay lại trạng thái vận động đi ngang. Kết thúc tuần giao dịch, VN-Index và HNX-Index giảm nhẹ lần lượt 1,9% và 1,6%.

Thị trường vẫn đang duy trì xu thế giảm điểm ngắn hạn tuy nhiên trạng thái cung cầu có dấu hiệu cân bằng trở lại tại mốc hỗ trợ 570 điểm giúp đà lao dốc đang có xu hướng chậm lại. Thanh khoản suy giảm mạnh gần như cạn kiệt cho thấy đà giảm đã được hãm lại tại vùng giá hiện tại tuy nhiên tâm lý thận trọng đang dâng cao do chịu tác động từ một số rủi ro bên ngoài trong đó chủ yếu là áp lực bán mạnh của khối ngoại với lượng bán ròng trên HSX trong 4 phiên đầu tháng 12 đã lên tới hơn 525 tỷ đồng. Hai quỹ ETFs tiếp tục giảm mạnh quy mô và duy trì trạng thái discount sâu khiến sức ép bán ròng tại thị trường Việt Nam sẽ tiếp tục duy trì trong các phiên tới. Cuối tuần sau quỹ ETF VNM sẽ tiến hành công bố danh mục dự kiến điều chỉnh trong quý IV. Thông tin này sẽ có sự ảnh hưởng nhất định đến các cổ phiếu được tăng hoặc giảm quy mô trong kỳ cơ cấu danh mục này.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index và nhiều mã trụ cho các tín hiệu kỹ thuật khá tích cực tại vùng giá hiện tại. Rủi ro điều chỉnh giảm sâu do vậy cũng được giảm bớt. Thị trường nhiều khả năng sẽ tiếp tục giao dịch giằng co tại vùng giá hiện tại và khó xuất hiện trạng thái bứt phá mạnh do thiếu động lực. Nhà đầu tư nên tiếp tục hạn chế hoạt động giao dịch ngắn hạn, xem xét mua vào những cổ phiếu cơ bản có kỳ vọng tích cực trong các phiên điều chỉnh nhằm đón đầu xu thế thị trường trong trung và dài hạn.



Tuần qua SJS vận động khá tích cực với mức tăng trong tuần hơn 1,3% so với mức giảm -1,9% của VN-Index. MBB có diễn biến đi ngang trong suốt cả tuần giao dịch và đóng cửa giảm -0,7% so với cuối tuần trước.

| Mã CP | Ngày mở trạng thái | Giá mua | Vùng giá bán | Stoploss | Giá hiện tại | Hiệu suất 1 tuần | Hiệu suất tổng | Trạng thái |
|-------|--------------------|---------|--------------|----------|--------------|------------------|----------------|------------|
| SJS | 29/10/2015 | 23.5 | 26 - 28 | <21.6 | 22.4 | 1.30% | -4.68% | Nắm giữ |
| MBB | 13/11/2015 | 14.9 | 15.9 - 16.4 | <14 | 14.2 | -0.70% | -4.70% | Nắm giữ |

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T \geq 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuận tiện phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

| TT | Mã CK | KL mua ròng | Mã CK | KL bán ròng |
|----|-------|-------------|-------|-------------|
| 1 | DLG | 4,520,610 | MSN | 4,416,490 |
| 2 | HNG | 1,051,620 | HAG | 3,494,050 |
| 3 | DXG | 795,370 | STB | 2,903,860 |
| 4 | STK | 732,000 | VCB | 2,195,460 |
| 5 | VNM | 577,210 | SAM | 1,641,930 |

HNX

| TT | Mã CK | KL mua ròng | Mã CK | KL bán ròng |
|----|-------|-------------|-------|-------------|
| 1 | PVC | 579,600 | SHB | 504,870 |
| 2 | VKC | 446,800 | VND | 479,000 |
| 3 | TIG | 295,000 | PVS | 425,300 |
| 4 | VE1 | 117,900 | SHS | 324,500 |
| 5 | CVT | 104,000 | WSS | 224,100 |

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

| Mã | Giá TC (*) | Giá đóng | % | KLGD |
|-----|------------|----------|----------|------------|
| FLC | 8.3 | 8.1 | ↓ -2.41% | 54,554,990 |
| OGC | 4.2 | 3.9 | ↓ -7.14% | 34,637,290 |
| BCI | 23.8 | 23.7 | ↓ -0.42% | 33,130,650 |
| HAG | 12.6 | 12.2 | ↓ -3.17% | 32,499,880 |
| SAM | 8.7 | 8.5 | ↓ -2.30% | 22,732,824 |

| Mã | Giá TC (*) | Giá đóng | % | KLGD |
|-----|------------|----------|----------|------------|
| KLF | 5.0 | 4.7 | ↓ -6.00% | 16,575,201 |
| SHB | 6.7 | 6.5 | ↓ -3.0% | 14,808,670 |
| TIG | 11.5 | 11.6 | ↑ 0.87% | 14,014,651 |
| SCR | 8.8 | 8.3 | ↓ -5.68% | 10,652,612 |
| PVX | 3.5 | 3.2 | ↓ -8.57% | 10,465,059 |

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

| Mã | Giá TC (*) | Giá đóng | +/- | % |
|-----|------------|----------|-----|----------|
| PTC | 7.3 | 9.6 | 2.3 | ↑ 31.51% |
| AGM | 10.1 | 12.1 | 2.0 | ↑ 19.80% |
| DHM | 3.6 | 4.3 | 0.7 | ↑ 19.44% |
| PNC | 11.2 | 13.1 | 1.9 | ↑ 16.96% |
| TDW | 22.5 | 26.1 | 3.6 | ↑ 16.00% |

| Mã | Giá TC (*) | Giá đóng | +/- | % |
|-----|------------|----------|-----|----------|
| ALT | 11.0 | 15.0 | 4.0 | ↑ 36.36% |
| TVC | 11.1 | 14.9 | 3.8 | ↑ 33.84% |
| PSC | 10.9 | 14.0 | 3.1 | ↑ 28.44% |
| SDN | 22.7 | 28.6 | 5.9 | ↑ 25.99% |
| DPC | 23.0 | 28.5 | 5.5 | ↑ 23.91% |

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

| Mã | Giá TC (*) | Giá đóng | +/- | % |
|-----|------------|----------|------|-----------|
| CIG | 1.6 | 1.2 | -0.4 | ↓ -25.00% |
| SHI | 16.7 | 13.4 | -3.3 | ↓ -19.76% |
| HAS | 4.9 | 4.2 | -0.7 | ↓ -14.29% |
| SII | 32.0 | 27.5 | -4.5 | ↓ -14.06% |
| LCM | 2.0 | 1.8 | -0.2 | ↓ -10.00% |

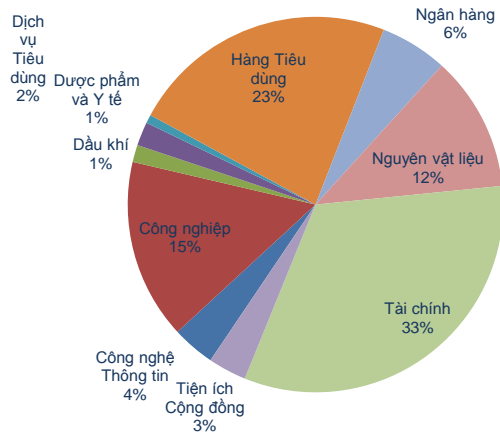
| Mã | Giá TC (*) | Giá đóng | +/- | % |
|-----|------------|----------|------|-----------|
| C92 | 21.0 | 15.6 | -5.4 | ↓ -25.71% |
| VC3 | 24.8 | 18.5 | -6.3 | ↓ -25.40% |
| OCH | 16.8 | 13.0 | -3.8 | ↓ -22.62% |
| MCC | 16.2 | 13.0 | -3.2 | ↓ -19.75% |
| BHT | 3.7 | 3.1 | -0.6 | ↓ -16.22% |

(*) Giá điều chỉnh

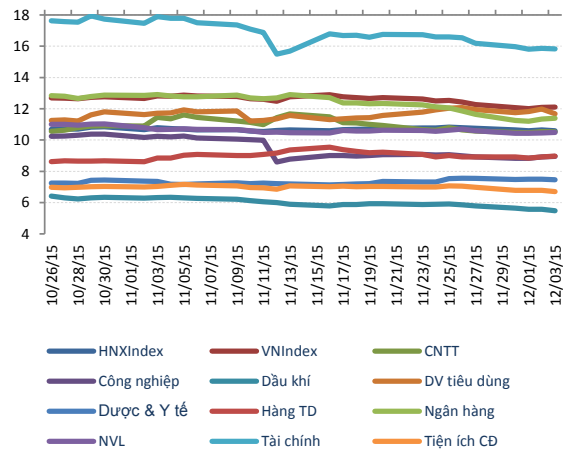


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

| Mã | KLGD | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|------------|-------|-------|------|-----|
| FLC | 54,554,990 | 13.4% | 1,453 | 5.6 | 0.7 |
| OGC | 34,637,290 | 71.0% | 5,802 | 0.7 | 0.5 |
| BCI | 33,130,650 | 13.1% | 2,813 | 8.4 | 1.0 |
| HAG | 32,499,880 | 8.2% | 1,598 | 7.6 | 0.6 |
| SAM | 22,732,824 | 2.7% | 359 | 23.7 | 0.6 |

Top KLGD lớn nhất HNX

| Mã | KLGD | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|------------|-------|-------|------|-----|
| KLF | 16,575,201 | 3.0% | 314 | 15.0 | 0.5 |
| SHB | 14,808,670 | 7.3% | 833 | 7.8 | 0.6 |
| TIG | 14,014,651 | 16.7% | 2,096 | 5.5 | 1.0 |
| SCR | 10,652,612 | 6.1% | 820 | 10.1 | 0.6 |
| PVX | 10,465,059 | 17.9% | 869 | 3.7 | 1.1 |

Top Đột biến giá HOSE

| Mã | +/-% | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| PTC | ↑ 31.5% | 9.8% | 1,068 | 9.0 | 0.5 |
| AGM | ↑ 19.8% | 0.8% | 152 | 79.6 | 0.6 |
| DHM | ↑ 19.4% | 2.7% | 322 | 13.3 | 0.4 |
| PNC | ↑ 17.0% | 12.0% | 808 | 16.2 | 2.1 |
| TDW | ↑ 16.0% | 11.9% | 2,037 | 12.8 | 1.5 |

Top Đột biến giá HNX

| Mã | +/-% | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| ALT | ↑ 36.4% | 2.4% | 885 | 16.9 | 0.4 |
| TVC | ↑ 33.8% | 7.4% | 959 | 15.5 | 1.4 |
| PSC | ↑ 28.4% | 8.9% | 1,388 | 10.1 | 0.9 |
| SDN | ↑ 26.0% | 20.4% | 3,944 | 7.3 | 1.4 |
| DPC | ↑ 23.9% | 3.8% | 630 | 45.2 | 1.7 |

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

| Mã | KL mua | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|-----------|-------|-------|------|-----|
| DLG | 4,520,610 | 3.1% | 365 | 24.4 | 0.8 |
| HNG | 1,051,620 | 11.6% | 1,901 | 15.7 | 1.7 |
| DXG | 795,370 | 25.8% | 3,228 | 5.8 | 1.5 |
| STK | 732,000 | 18.0% | 3,364 | 10.0 | 2.1 |
| VNM | 577,210 | 37.4% | 6,338 | 19.4 | 7.8 |

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

| Mã | KL mua | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|---------|-------|-------|-----|-----|
| PVC | 579,600 | 11.0% | 2,326 | 7.7 | 0.9 |
| VKC | 446,800 | 11.5% | 1,434 | 7.1 | 0.8 |
| TIG | 295,000 | 16.7% | 2,096 | 5.5 | 1.0 |
| VE1 | 117,900 | 22.1% | 2,023 | 4.1 | 0.9 |
| CVT | 104,000 | 23.5% | 3,492 | 7.1 | 1.8 |

Top Vốn hóa HOSE

| Mã | Vốn hóa | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| VNM | 147,617 | 37.4% | 6,338 | 19.4 | 7.8 |
| VCB | 112,730 | 11.1% | 1,856 | 22.8 | 2.6 |
| VIC | 78,765 | 4.8% | 721 | 58.7 | 3.5 |
| GAS | 76,344 | 30.7% | 6,477 | 6.2 | 1.8 |
| BID | 71,109 | 16.6% | 1,998 | 10.4 | 1.8 |

Top Vốn hóa HNX

| Mã | Vốn hóa | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|---------|--------|--------|------|-----|
| ACB | 17,388 | 7.7% | 1,076 | 18.0 | 1.4 |
| SQC | 8,691 | -13.3% | -1,229 | - | 9.1 |
| PVS | 8,621 | 17.8% | 4,125 | 4.7 | 0.9 |
| PHP | 7,259 | 6.7% | 1,840 | 12.1 | 2.0 |
| SHB | 6,163 | 7.3% | 833 | 7.8 | 0.6 |



| Ngày thông báo | Ngày thực hiện | Ngày ĐKCC | Ngày GDKHQ | Mã CK | Loại sự kiện |
|----------------|----------------|------------|------------|------------|----------------------------------------|
| 11/3/2015 | 12/4/2015 | 11/20/2015 | 11/18/2015 | SDG | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 11/4/2015 | 12/4/2015 | 11/16/2015 | 11/12/2015 | DBC | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 11/9/2015 | 12/4/2015 | 11/20/2015 | 11/18/2015 | PGS | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 11/23/2015 | 12/4/2015 | 12/8/2015 | 12/4/2015 | CCI | Phát hành cổ phiếu |
| 11/26/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | HAR | Niêm yết thêm |
| 11/27/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | VIC | Niêm yết thêm |
| 12/4/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | HDC | Thay đổi BLĐ |
| 12/4/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | VRC | Thay đổi BLĐ |
| 12/4/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | VRC | Họp Hội đồng Quản trị |
| 12/4/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | TNM | Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên |
| 11/18/2015 | 12/5/2015 | 11/30/2015 | 11/26/2015 | SVJ | Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản |
| 10/22/2015 | 12/5/2015 | 11/3/2015 | 10/30/2015 | DRH | Đại hội Cổ đông Bất thường |
| 10/26/2015 | 12/5/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | SPD | Đại hội Cổ đông Bất thường |
| 11/11/2015 | 12/7/2015 | 11/20/2015 | 11/18/2015 | SDP | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 12/1/2015 | 12/7/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | AGX | Niêm yết thêm |
| 12/1/2015 | 12/7/2015 | 12/9/2015 | 12/7/2015 | HVA | Phát hành cổ phiếu |
| 12/2/2015 | 12/7/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | SCR | Niêm yết thêm |
| 12/1/2015 | 12/9/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | STK | Niêm yết thêm |
| 12/25/2014 | 12/9/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | NBB | Niêm yết thêm |
| 10/22/2015 | 12/9/2015 | 11/9/2015 | 11/5/2015 | C32 | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 10/27/2015 | 12/10/2015 | 11/5/2015 | 11/3/2015 | VTV | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 10/29/2015 | 12/10/2015 | 11/18/2015 | 11/16/2015 | VPK | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 11/2/2015 | 12/10/2015 | 11/16/2015 | 11/12/2015 | TAC | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 11/5/2015 | 12/10/2015 | 11/26/2015 | 11/24/2015 | PTG | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 11/11/2015 | 12/10/2015 | 11/25/2015 | 11/23/2015 | COM | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 11/12/2015 | 12/10/2015 | 11/24/2015 | 11/20/2015 | SVN | Đại hội Cổ đông Bất thường |
| 12/2/2015 | 12/10/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | SGN | Niêm yết mới |
| 12/3/2015 | 12/10/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | HBC | Niêm yết thêm |
| 12/4/2015 | 12/10/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | STL | Thay đổi BLĐ |
| 11/18/2015 | 12/11/2015 | 12/4/2015 | 12/4/2015 | SHI | Niêm yết thêm |



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
